

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 6 - 2022 “V/v Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con khi ly
hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Xuân Thanh;

2. Ông Lộc Văn Việt;

Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXX-ST ngày 18 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 346/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vương Thị H, sinh năm 1995. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm H Th, xã Th S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1995. Vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Thôn Thạch T, xã Th Ng, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 15/11/2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vương Thị H trình bày:

- Về tình cảm: giữa chị và bị đơn anh Nguyễn Đình S kết hôn với nhau vào ngày 30 tháng 7 năm 2018 tại UBND xã Th Ng, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6/2019 thì phát sinh

mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, hơn nữa anh S đi làm ăn ở tỉnh Bình Dương ngoại tỉnh với người đàn bà khác, mặc dầu chị đã nhiều lần tha thứ để đỡ đần hạnh phúc gia đình nhưng anh vẫn không chịu thay đổi. Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà từ đầu năm 2020 cho đến nay vợ chồng chị không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể khắc phục sửa chữa những khuyết điểm để trở về đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình nên yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Đình S.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị có một người con chung tên là Nguyễn Vương Khánh Ch, sinh ngày 02/10/2019. Hiện nay cháu Ch đang sống với chị. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh S cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: chị và anh Nguyễn Đình S thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng chị không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Đình S vắng mặt mặc dầu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: Về hôn nhân: chấp nhận đơn ly hôn của chị Vương Thị H. Buộc chị Vương Thị H và anh Nguyễn Đình S chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con: giao con chung Nguyễn Vương Khánh Ch cho chị Vương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ch trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi

con cho anh Nguyễn Đình S; Về tài sản: chị Vương Thị H và anh Nguyễn Đình S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị Vương Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại thôn Thạch T, xã Th Ng, huyện Con Cuông, tỉnh nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Đình S đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã Th Ng, huyện Con Cuông là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét chị Vương Thị H và anh Nguyễn Đình S đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 7 năm 2018 tại UBND xã Th Ng, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữ chị H và anh S là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến tháng 6/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, hơn nữa anh S ngoại tình với người đàn bà khác, mặc dầu chị đã nhiều lần tha thứ để giữ gìn hạnh phúc gia đình nhưng anh vẫn không chịu thay đổi. Vì vậy mà hiện nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Tại phiên tòa anh S vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa

phương cho thấy giữa vợ chồng chị H và anh S thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do quan điểm, tính cách không phù hợp, vì vậy mà hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị H và anh S đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa chị H và anh S mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị H được ly hôn với anh S.

Về con chung: chị H và anh S có một người con chung tên là Nguyễn Vương Khánh Ch, sinh ngày 02/10/2019. Quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên toà chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh S cấp dưỡng tiền nuôi con. Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Như vậy nguyện vọng của chị H là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của người mẹ dành cho con. Mặt khác, cháu Ch hiện nay dưới 36 tháng tuổi, chị H đang làm công nhân cho công ty ANNEX tỉnh Hưng Yên thu nhập ổn định từ lương là 10.000.000 đồng/tháng, hơn nữa hiện nay anh S không có mặt ở địa phương, vì vậy giữa hai bên không có thoả thuận nào khác về việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận giao con chung Nguyễn Vương Khánh Ch cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ch trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh S do chị H không yêu cầu.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Vương Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Vương Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đình S.

- Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Vương Khánh Ch, sinh ngày 02/10/2019 cho chị Vương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ch tròn 18 tuổi,

trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Đình S do chị Vương Thị H không yêu cầu.

Anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh S.

Chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Vương Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000640 ngày 16 tháng 3 năm 2022.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND xã Th Ng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu Hồ sơ, VP;

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi